

CHÍNH PHỦ

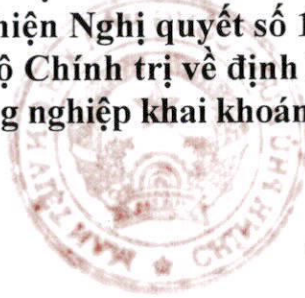
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045



CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Công văn số 46-HD/BTGTW ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoạt động khoáng sản và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2). 110

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Văn Thành



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022
của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản
và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
(Kèm theo Nghị quyết số 88 /NQ-CP
ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

Nhằm triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TW). Xác định những nhiệm vụ chủ yếu, trọng tâm của các cơ quan hành chính nhà nước ở Trung ương, địa phương; các tập đoàn kinh tế, tổng công ty của Nhà nước và các cơ quan, tổ chức liên quan cùng hành động để phát triển bền vững ngành địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng của đất nước.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TW

Trong năm 2022, các bộ, ngành; các cấp chính quyền địa phương; các tập đoàn kinh tế, tổng công ty của Nhà nước và các cơ quan, tổ chức liên quan hoàn thành việc phổ biến, quán triệt toàn diện nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản.

b) Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Hoàn thành hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi) trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2022. Theo đó, tổng kết đánh giá đầy đủ kết quả sau 10 năm thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010; thể chế hoá đầy đủ các chính sách mới đối với công tác điều tra cơ bản địa chất, về tài nguyên địa chất; sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội dung các chính sách trong lĩnh vực khoáng sản

và công nghiệp khai khoáng của Nghị quyết số 10-NQ/TW đề xuất theo hướng xây dựng dự thảo Luật Khoáng sản (sửa đổi) thay thế Luật Khoáng sản năm 2010. Sau khi hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Khoáng sản (sửa đổi) được Quốc hội khoá XV thông qua, hoàn thành xây dựng Dự thảo Luật trình Quốc hội khoá XV tại kỳ họp cuối năm 2023. Tập trung vào một số nội dung:

+ Quy định rõ nội dung điều tra cơ bản tài nguyên địa chất (tài nguyên khoáng sản; tài nguyên vị thế, di sản địa chất, công viên địa chất); các điều kiện địa chất khác: tai biến địa chất, địa chất môi trường, địa chất thủy văn - địa chất công trình, địa mạo...); công tác điều tra cơ bản địa chất chủ yếu do nhà nước thực hiện và nguồn xã hội hoá; thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản (là cơ sở dữ liệu quốc gia) phải được nộp vào lưu trữ địa chất để quản lý tập trung, thống nhất; quy định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc hoàn trả kinh phí khi khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản.

+ Quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản; việc tái đầu tư nguồn thu từ khai thác khoáng sản để phát triển giáo dục, y tế, hạ tầng, bảo đảm an sinh xã hội... cho địa phương và người dân nơi có khoáng sản được khai thác, ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất, chuyển đổi sinh kế và ổn định đời sống cho người dân là đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Rà soát các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản năm 2010 đã ban hành, đề xuất bổ sung trong đề cương dự thảo Luật Khoáng sản (sửa đổi) để hoàn thiện: quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; trình tự, thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (gồm cát, sỏi lòng sông) phù hợp với thực tiễn; ưu tiên cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cho xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, nhất là công trình trọng điểm quốc gia.

- Hoàn thành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành ngay sau khi Luật Khoáng sản (sửa đổi) ban hành trong năm 2024.

- Rà soát, điều chỉnh thuế suất thuế tài nguyên một số khoáng sản nhằm khuyến khích đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại để khai thác, chế biến các mỏ khoáng sản có điều kiện địa chất, khai thác mỏ phức tạp, hàm lượng thấp, hạ tầng kỹ thuật thấp kém. Hoàn thiện chính sách xuất - nhập khẩu và dự trữ khoáng sản, bảo đảm cân đối nhu cầu trước mắt với dự trữ khoáng sản lâu dài.

- Hoàn thiện chính sách khuyến khích hợp tác, đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong khai thác, chế biến khoáng sản nhằm làm chủ công nghệ tiên tiến chuyển giao từ các nước phát triển, thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển so với các nước tiên tiến về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng; khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản nhằm tăng dự trữ khoáng sản trong nước.

- Hoàn thiện chính sách thu hút, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đội ngũ chuyên gia có trình độ cao và công nhân lành nghề lĩnh vực địa chất, khoáng sản. Xây dựng chế độ đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành địa chất, khoáng sản.

c) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng dưới mọi hình thức (các hội nghị, hội thảo; báo, đài, truyền thông, mạng xã hội,... các hình thức khác phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ, đặc điểm vùng miền đối với dân tộc thiểu số) nhằm thống nhất nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản; về vai trò, vị trí của ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến ngay sau khi các văn bản được ban hành đến các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Trong năm 2022 hoàn thành việc lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các nhiệm vụ:

- + Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- + Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

- + Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- + Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- + Quy hoạch năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, ngành liên quan để thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản; cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất và khoáng sản. Trước năm 2025, hoàn thiện mô hình, kiện toàn tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản từ Trung ương đến địa phương, trong đó có hệ thống cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành khoáng sản.

- Nghiên cứu các mô hình quản trị khoáng sản minh bạch, hiệu quả của thế giới để áp dụng vào Việt Nam theo hướng tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của địa phương, người dân nơi khai thác khoáng sản. Hoàn thành trước năm 2025.

- Thống kê, kiểm kê đánh giá thực trạng nguồn lực tài nguyên khoáng sản để lượng hóa và hạch toán đầy đủ giá trị tài nguyên khoáng sản vào nền kinh tế. Hoàn thành trước năm 2025.

đ) Các nhiệm vụ khác

- Xây dựng và quản lý tập trung, thống nhất cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên địa chất, khoáng sản trước năm 2025; thiết lập nền tảng tài nguyên số, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, khai thác khoáng sản bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

- Hoàn thành chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản quy mô nhỏ lẻ, nhất là khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường không hiệu quả kinh tế - xã hội, gây lãng phí nhiều tài nguyên, năng lượng nhằm bảo đảm an toàn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trước năm 2030.

- Hoàn thành đầu tư dự án khai thác, chế biến quặng crômít tại Cổ Định (Thanh Hoá), luyện cán thép tại mỏ sắt Quý Xa (Lào Cai) trước năm 2025. Nghiên cứu, lựa chọn công nghệ tiệm cận trình độ thế giới để đầu tư khai thác than nâu vùng đồng bằng sông Hồng; đánh giá hiệu quả đầu tư, hiệu quả kinh tế - xã hội bền vững để xem xét đầu tư các dự án khai thác, chế biến: sắt Thạch Khê (Hà Tĩnh); titan (Bình Thuận), hoàn thành trước năm 2030.

- Duy trì hoạt động hiệu quả các dự án khai thác, chế biến các dự án bôxít - nhôm, đất hiếm, xi măng, sắt - thép, đồng, đá hoa trắng để trở thành ngành công nghiệp chủ đạo, phát triển bền vững tương xứng với quy mô khoáng sản; sử dụng công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến tiên tiến, hiện đại theo mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm giảm phát thải khí nhà kính và sử dụng than hợp lý hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” trước năm 2050.

2. Giải pháp

- Tăng cường năng lực lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xem xét trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân đề xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng. Thu hồi giấy phép khai thác, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là lợi dụng để đầu cơ, tích trữ, nâng giá, thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều tra địa chất, khoáng sản; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất, khoáng sản thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, đảm bảo tiến độ chuyển đổi số ngành địa chất, khoáng sản đã được Chính phủ phê duyệt.

- Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế trong nghiên cứu, điều tra các khoáng sản ẩn sâu; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chất, khoáng sản, không gian ngầm và quản trị tài nguyên khoáng sản; khảo sát hang động, điều tra, khảo sát các di sản địa chất; cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản.

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước kết hợp huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản theo quy hoạch, kế hoạch để có đầy đủ thông tin, dữ liệu địa chất phục vụ mục tiêu (quốc phòng, an ninh, giao thông, xây dựng, công thương, nông nghiệp...).

- Hàng năm, các địa phương lập kế hoạch bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách của địa phương để bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- Rà soát đề xuất điều chỉnh sản lượng khai thác một số loại khoáng sản phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn theo quy định của Luật Quy hoạch theo hướng ưu tiên cho nhu cầu sử dụng trong nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các bộ, ngành, địa phương; định kỳ trước ngày 31 tháng 3 hàng năm tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kiến nghị về các biện pháp cần thiết bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.





DANH MỤC

Các nhiệm vụ chủ yếu kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 88 /NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
1	Chương trình tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TW; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng	Các Chương trình	Các bộ, ngành, cơ quan trực thuộc Chính phủ có liên quan, các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoạt động khoáng sản		Năm 2022 và hàng năm
2	Hoàn thành hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi)	Hồ sơ trình Quốc hội	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các bộ ngành liên quan	Quý III năm 2022
3	Hoàn thành Dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi)	Hồ sơ trình Quốc hội	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các bộ ngành liên quan	Quý IV năm 2023
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định bất cập về địa chất, khoáng sản; quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản,...	Nghị định, Thông tư	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các bộ ngành liên quan	Năm 2022 và hàng năm

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
5	Phê duyệt Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các bộ ngành liên quan	Quý III, năm 2022
	Thống kê, kiểm kê nguồn lực tài nguyên khoáng sản trong phạm vi cả nước	Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Năm 2025; Năm 2030
6	Trình, phê duyệt Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các bộ ngành liên quan	Quý III, năm 2022
7	Trình, phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Công Thương	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Quý III, năm 2022
8	Trình, phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Xây dựng	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương	Tháng 12, năm 2022
9	Lập, phê duyệt Quy hoạch năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Công Thương	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng	Quý IV, năm 2022

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
10	Rà soát, điều chỉnh thuế suất thuế tài nguyên một số khoáng sản nhằm khuyến khích đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại để khai thác, chế biến các mỏ khoáng sản có điều kiện địa chất - mỏ phức tạp, hàm lượng thấp, hạ tầng kỹ thuật thấp kém	Luật	Bộ Tài chính	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng	Năm 2022 - 2025
11	Hoàn thành Quy hoạch tỉnh (trong đó có xây dựng Phương án bảo vệ, sử dụng tài nguyên khoáng sản)	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng	Năm 2022
12	Kiện toàn tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản từ Trung ương đến địa phương	Nhiệm vụ	Bộ Nội vụ	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng	Năm 2022 và hàng năm
13	Hoàn thành cơ sở dữ liệu thống nhất, đồng bộ từ trung ương đến địa phương, đảm bảo tiến độ chuyển đổi số ngành địa chất, khoáng sản đã được Chính phủ phê duyệt; đến năm 2025 công tác cấp phép hoạt động khoáng sản được thực hiện trên nền tảng số, thống nhất phối cấp phép khoáng sản trên phạm vi cả nước	Nhiệm vụ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Năm 2025 và các năm tiếp theo

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
14	Xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý, khoa học - kỹ thuật, chuyên gia có trình độ cao và công nhân lành nghề cho ngành Địa chất, khoáng sản	Nhiệm vụ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Năm 2022 và các năm tiếp theo
15	Xây dựng chế độ đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành địa chất, khoáng sản	Nhiệm vụ	Bộ Nội vụ	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Năm 2023
16	Rà soát để điều chỉnh, bổ sung khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia theo Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, trình phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia theo quy định của Nghị định số 51/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Năm 2022 và hàng năm
17	Xây dựng dự án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành khoáng sản từ Trung ương đến địa phương	Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Năm 2023

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình
18	Hoàn thiện chính sách xuất - nhập khẩu và dự trữ khoáng sản, bảo đảm cân đối nhu cầu trước mắt với dự trữ khoáng sản lâu dài; xuất khẩu khoáng sản trên cơ sở cân đối hiệu quả đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản	Thông tư	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng	Quý II năm 2023